

Bản án số: 23 /2020/HS-ST

Ngày: 23 /4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Sỹ Vĩ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 13/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T – Sinh năm 1984. Nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã Đ, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị S; vợ Mai Thị S và có hai con lớn sinh năm 2004 , nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án: Ngày 14/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 8/2/2018, chấp hành xong tiền án phí ngày 30/5/2017.

Tiền sự: Ngày 14/01/2019 bị Công an xã Đ, huyện Triệu Sơn xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

***Người bị hại:** Ông Lê Sỹ B, sinh năm: 1956
HKTT: Thôn L, xã Đ, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 25/8/2019, Nguyễn Văn T cầm chiếc bẫy mèo đi đến đoạn đường liên thôn gần nhà ông Lê Sỹ B thì T đặt chiếc bẫy ở ven

đường rồi đi về nhà, đến khoảng 0 giờ ngày 26/8/2019 Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà ra vị trí đặt bẫy mèo để kiểm tra thì thấy 01 con mèo có màu lông đen của gia đình ông Lê Sỹ B bị sập bẫy, T cầm chiếc bẫy cùng con mèo vừa bẫy được, mục đích đem về bán lấy tiền chi tiêu cá nhân thì bị Công an xã Đ phát hiện lập biên bản và bàn giao cho Công an huyện Triệu Sơn.

Tại biên bản xác định trong lượng hồi 19 giờ 30 phút ngày 26/8/2019 do Công an huyện Triệu Sơn lập, xác định: 01 con mèo lông màu đen thu giữ của Nguyễn Văn T có trọng lượng 1,5kg.

Sau khi phạm tội Nguyễn Văn T bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 17/01/2020 bị Công an huyện Triệu Sơn bắt theo Quyết định truy nã.

Ngày 12/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn yêu cầu định giá tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 16/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Sơn xác định: 01 con mèo màu lông đen có trọng lượng 1,5kg, trị giá 195.000đ

Quá trình điều tra xác định ngày 14/01/2019 Nguyễn Văn T bị Công an xã Đ, huyện Triệu Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Về dân sự: 01 con mèo của gia đình ông Lê Sỹ B đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu.

Về vật chứng: 01 chiếc bẫy (dạng lồng) là công cụ Nguyễn Văn T dùng để trộm cắp tài sản, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

*Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

-Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Hình phạt đối với bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/01/2020

-Về dân sự: Người bị hại không có yêu cầu về phần dân sự nên không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 bẫy lồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Khoảng 0 giờ ngày 26/8/2019 Nguyễn Văn T dùng bẫy dạng lồng bẫy được một con mèo lông màu đen, trọng lượng 1,5kg, trị giá 195.000đ của gia đình ông Lê Sỹ B, sau đó T cầm bẫy và mèo đi về, trên đường về thì bị Công an xã Đ phát hiện và lập biên bản. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó hành vi của Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo vì động cơ, mục đích tư lợi, lười lao động đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích của bản án số 14/2017/HSST ngày 14/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, xử phạt bị cáo 18 tháng tù. Nên thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án chưa được xóa án tích. Ngày 14/01/2019 bị Công an xã Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

nhân thân của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo.

- Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] *Về dân sự*: Ông Lê Sỹ B đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Vật chứng*: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bẫy, là công cụ bị cáo dùng để phạm tội

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn T, phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn T: 6 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/01/2020.

- Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bẫy

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 26/VC/2020 ngày 24/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn)

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Thi hành án DS Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Người BH;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Lan

